

**Cổ phiếu lớn dẫn đường, hai sàn tăng hứng khởi**

HNX-Index tăng nhẹ ngay từ đầu phiên nhờ sự khởi sắc của các mã lớn KLS, SHB, VCG... Sàn HSX tương chừng giảm trở lại, nhưng chỉ ít phút sau khi chuyển sang đợt khớp lệnh thứ 2, VN-Index đã bật xanh nhờ một số mã vốn hóa lớn đảo chiều. Mức tăng không ngừng được củng cố trên 2 sàn, lực cầu ngày càng mạnh khiến cho bên bán trên bảng điện tử cũng trở nên khá trống trải. VN-Index có lúc vượt lên 345,25 điểm nhưng về cuối phiên, sự giằng co giữa bên mua- bên bán khiến VIC, VNM, HAG... trở về tham chiếu, chỉ số rút ngắn còn 344,68 điểm, tăng 5,38 điểm. HNX-Index đạt mức cao nhất tại 56,27 điểm, song chốt phiên còn 56,15 điểm, tăng 0,88 điểm. Những thông tin vĩ mô chưa thực sự rõ ràng nhưng tâm lý NĐT đã được cải thiện ít nhiều.

Trên HSX, nhà đầu tư nước ngoài bán ròng phiên thứ 4 liên tiếp với giá trị hơn 36 tỷ đồng. STB bị bán ròng mạnh nhất, hơn 55 tỷ đồng, thỏa thuận 4 triệu đơn vị. FPT được mua ròng mạnh nhất gần 22 tỷ đồng. Bắt đầu từ 10/1, Orchid Fund đăng ký mua tiếp gần 13 triệu cổ phiếu FPT để nâng tỷ lệ sở hữu lên 14,9%. Trên HNX, khối ngoại mua ròng phiên thứ 20 liên tiếp. Tuy nhiên, giá trị mua ròng chỉ đạt hơn 782 triệu đồng.

**Tin trong nước**

Trong phiên giao dịch sáng 9/1/2012, NHNN đã bơm ra thị trường 15.000 tỷ đồng, cao nhất kể từ ngày 1/6/2011. Ngoài ra, NHNN đã tăng thời gian cho vay trên thị trường mở từ 14 ngày lên 21 ngày.

Tổng vốn đầu tư ngoài ngành của Tập đoàn Dệt May Việt Nam (Vinatex) khoảng 225 tỷ đồng, đầu tư vào 7 ngân hàng và 1 công ty chứng khoán sẽ được thoái trước cuối năm 2013.

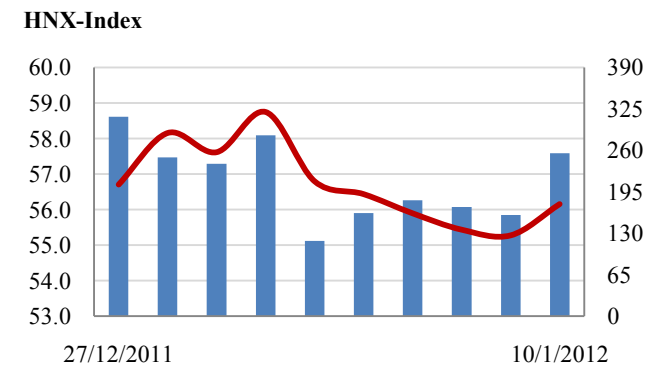
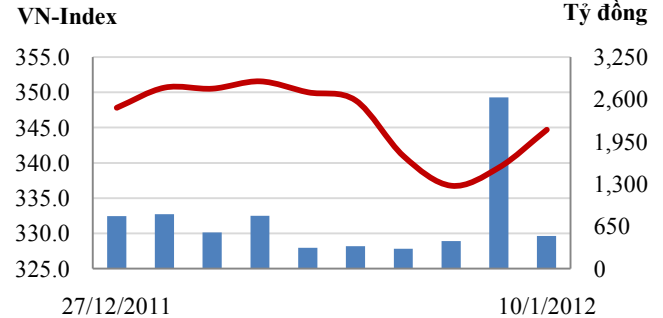
Vàng trong nước sáng 10/01 chững giá ở ngưỡng 43,3 triệu đồng/lượng do giá vàng thế giới tạm thời chưa có nhiều biến động ở vùng trên 1.610 USD/oz. Giá USD tự do giảm khá mạnh về quanh ngưỡng 21.200 đồng.

**Tin quốc tế**

Chính phủ Liên bang Mỹ đã nợ 15.320 tỷ USD, tương đương với quy mô toàn bộ nền kinh tế nước này. Việc nợ công chạm mốc 100% quy mô nền kinh tế cho thấy yêu cầu sống còn phải giải quyết các vấn đề tài khóa dài hạn của Mỹ.

Thặng dư thương mại Trung Quốc năm 2011 đạt 155,14 tỷ USD, giảm 14,5% so với năm 2010. Đây là mức thấp nhất trong 3 năm.

**Giao dịch 10 phiên gần nhất**



**THẾ GIỚI**

	Tăng / Giảm		
	Chỉ số	điểm	%
Mỹ: Dow Jones (09/01/2012)	12,393	32.8	0.3%
Mỹ: S&P 500 (09/01/2012)	1,281	2.9	0.2%
Anh: FTSE 100 (09/01/2012)	5,612	-37.4	-0.7%
Nhật: Nikkei 225	8,422	31.9	0.4%
Hong Kong: Hang Seng	19,004	138.6	0.7%

**KINH TẾ VĨ MÔ**

	Tháng 11	Tháng 12	Lũy kế
Tăng trưởng GDP		5.89%	
Lạm phát so hàng tháng	0.39%	0.53%	
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)	18.62%	18.13%	18.2%
Sản lượng Công nghiệp (%)	8.10%	8.10%	6.86%
Xuất khẩu (triệu \$)	9,300	8,900	96,257
Nhập khẩu (triệu \$)	8,600	9,600	105,774
Thâm hụt thương mại (triệu \$)	700	- 700	- 9,517
FDI cam kết (triệu \$)	1,610	2,000	14,700
FDI giải ngân (triệu \$)	1,000	900	11,000

(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

**CHỈ SỐ CHÍNH**

	Tăng / Giảm			Khối lượng			Số lượng cổ phiếu			P/E
	Điểm	%		KL	%	GDTT	Tăng	Giảm	Đứng	
VN-Index	344.7	5.4	1.6%	36.6	-78.6%	11.8	168	48	66	7.1x
HNX-Index	56.2	0.9	1.6%	28.3	26.8%	8.8	193	46	153	6.5x
20 CP vốn hóa lớn nhất	374.1	6.6	1.8%	9.1	18.2%	0.8	16	0	3	8.3x
30 CP vốn hóa trung bình	148.7	2.7	1.8%	11.5	45.1%	1.5	19	4	6	6.4x
40 CP vốn hóa nhỏ	224.8	6.7	3.1%	7.3	-5.7%	0.3	32	0	8	6.1x
Ngân hàng	277.5	5.5	2.0%	6.2	5.1%	1.8	9	0	0	6.6x
Bất động sản (trừ VIC)	158.0	2.6	1.7%	6.8	13.7%	1.7	34	8	13	5.6x
Thực phẩm (trừ MSN)	433.6	3.6	0.8%	0.5	-13.2%	0.0	18	3	8	5.4x

(KL: triệu CP)

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HSX**

Đường trendline dài hạn kể từ năm 2003 vẫn đang là khu vực hỗ trợ mạnh của thị trường. Mặc dù thanh khoản vẫn duy trì ở mức độ thấp nhưng nhiều cổ phiếu đã có dấu hiệu tích cực hơn, cụ thể đã thoái lui về vùng hỗ trợ của ngày 28/12/2011 và bật tăng trở lại.

**Khuyến nghị:** Nhà đầu tư tiếp tục quan sát và chờ đợi những dấu hiệu phục hồi chắc chắn hơn. Đối với nhà đầu tư ưa mạo hiểm đã hành động theo kịch bản của bản tin ngày 05/01/2012 có thể thực hiện hóa lợi nhuận trong các phiên tới.



**XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG**

Ngắn hạn           Giảm  
Trung hạn           Giảm

**CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ**

Kháng cự 1           350  
Kháng cự 2           380  
Vùng hỗ trợ 1        320  
Vùng hỗ trợ 2        300

**CÁC CHỈ SỐ**

RSI (14)            Tăng  
STO (14)            Tăng  
MFI (14)            Tăng  
KLGĐ                Tăng



**THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN**

- HAG**           Hội đồng quản trị CTCP Hoàng Anh Gia Lai đã thông qua kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2012 là 1.700 tỷ đồng, bằng mức ước thực hiện năm 2011. Năm 2012, Hoàng Anh Gia Lai dự kiến sẽ có thêm doanh thu từ ngành cao su và mía đường.
- VIC**           Hội đồng Quản trị CTCP Vincom thông báo về việc tăng vốn điều lệ và thành lập Công ty TNHH Một thành viên Vinpearl. Theo đó, ngày 5/1/2012, vốn điều lệ của công ty tăng từ 3.911,4 tỷ đồng lên 5.493,8 tỷ đồng, bằng cách phát hành hơn 158 triệu cổ phiếu VIC để hoán đổi cổ phiếu VPL theo tỷ lệ 1:0,77.
- TMT**           Từ ngày 12/1/2012 - 12/3/2012, CTCP Hợp Thành, tổ chức có liên quan đến cổ đông nội bộ CTCP ô tô TMT đăng ký bán hết 615.625 cổ phiếu, nhằm cơ cấu danh mục đầu tư.
- DIC**           Từ ngày 12/1/2012 - 12/3/2012, ông Nguyễn Mạnh Chiến - Phó tổng giám đốc CTCP Đầu tư và Thương mại DIC đăng ký mua 50.000 cổ phiếu, đăng ký bán 65.000 cổ phiếu, số cổ phiếu sẽ nắm giữ là 50.000 cổ phiếu, chiếm 0,33% vốn điều lệ, nhằm tiêu dùng cá nhân.

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HNX**

Hiện tại hai chỉ số đang có sự biến động tương đồng. Việc tăng giảm của VN-Index sẽ ảnh hưởng đến biên độ của HNX-Index.

**Khuyến nghị:** Hành động theo khuyến nghị như VN-Index.



**XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG**

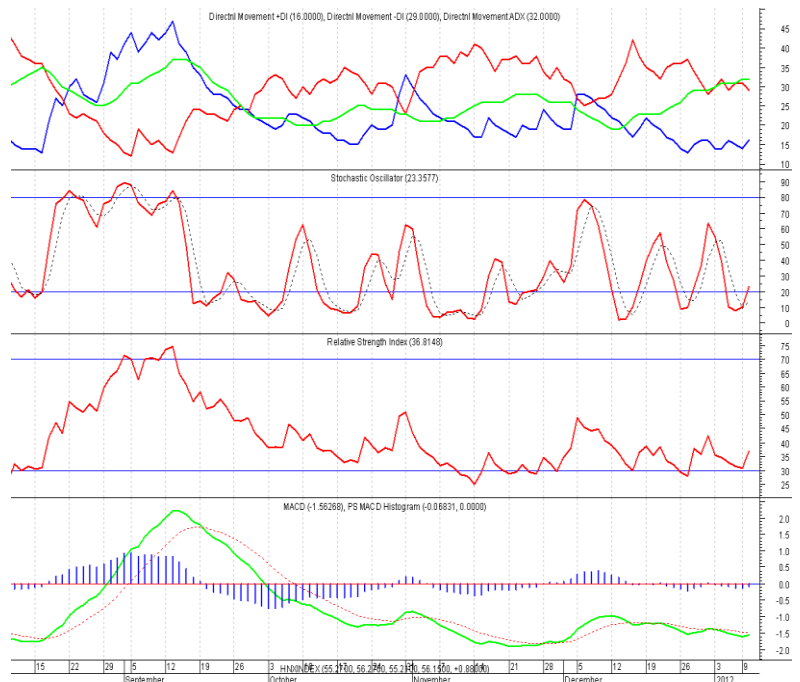
Ngắn hạn           Giảm  
Trung hạn           Giảm

**CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ**

Kháng cự 1       58  
Kháng cự 2       60  
Vùng hỗ trợ 1    52  
Vùng hỗ trợ 2    50

**CÁC CHỈ SỐ**

RSI (14)           Tăng  
STO (14)           Tăng  
MFI (14)           Tăng  
KLGĐ               Tăng



**THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN**

- VCG**           Tổng công ty xuất nhập khẩu và xây dựng Việt Nam công bố kết quả kinh doanh năm 2011. Năm 2011, tổng giá trị sản lượng của toàn tổng công ty đạt hơn 21.259 tỷ đồng. Tổng doanh thu đạt hơn 18.815 tỷ đồng, tăng 24% so với thực hiện năm 2010. Lợi nhuận trước thuế đạt hơn 848,1 tỷ đồng, tăng 14% so với năm 2010.
- CVN**           Từ ngày 10/1/2012 - 5/3/2012, ông Lê Trung Sơn, cổ đông lớn của CTCP Vinam đăng ký bán hết 184.500 cổ phiếu, chiếm 5,68% vốn điều lệ, nhằm cơ cấu danh mục đầu tư.
- SCR**           Từ ngày 6/1/2012 - 5/3/2012, ông Thái Văn Chuyên - Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị CTCP Địa ốc Sài Gòn Thương tín đăng ký mua 50.000 cổ phiếu, nhằm tăng tỷ lệ sở hữu.
- VC1**           Từ ngày 5/1/2012 - 29/2/2012, Tổng Công ty Bảo Việt Nhân Thọ, cổ đông lớn của CTCP Xây dựng số 1 đăng ký bán 200.000 cổ phiếu, đăng ký mua 200.000 cổ phiếu, nhằm đầu tư cổ phiếu.

**HSX**

**HNX**

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
CAD	6.25%	0.4	PDN	-4.98%	24.6
NVT	5.26%	170.3	TMS	-4.98%	0.0
IJC	5.00%	732.8	LGC	-4.96%	0.1
LCG	5.00%	330.7	AVF	-4.95%	1.1
TCM	5.00%	71.2	CTI	-4.95%	383.8

(Đơn vị: nghìn CP)

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
ORS	7.69%	165.1	IVS	-6.98%	314.9
MIC	7.00%	21.7	CMC	-6.90%	0.6
VCM	6.99%	0.1	KTS	-6.87%	0.1
HBD	6.96%	0.1	C92	-6.85%	1.6
VDL	6.94%	0.1	DL1	-6.72%	1.4

(Đơn vị: nghìn CP)

5CP có KLGD nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị
STB	3.57%	2,776.8	STB	3.57%	48.2
ITA	4.62%	1,226.2	SSI	4.69%	20.6
SSI	4.69%	1,566.4	FPT	1.43%	9.9
ALP	3.80%	1.1	JVC	3.93%	19.1
JVC	3.93%	1,086.8	ITA	4.62%	8.3

(Đơn vị: tỷ VND)

5CP có KLGD nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị
KLS	6.85%	2,357.0	FLC	1.80%	7.0
PVX	4.69%	2,232.6	ACB	1.03%	0.9
VND	6.67%	1,715.4	KLS	6.85%	18.2
ACB	1.03%	47.3	PVX	4.69%	15.0
FLC	1.80%	318.4	PGS	5.39%	6.0

(Đơn vị: tỷ VND)

5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
FPT	1.43%	440.6	STB	3.57%	3,142.9
MBB	1.85%	261.8	NTL	4.50%	381.7
JVC	3.93%	210.6	PPC	0.00%	345.1
VCB	0.98%	178.7	HAG	1.67%	212.5
SSI	4.69%	162.6	ITA	4.62%	185.1

(Đơn vị: nghìn CP)

5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
HOM	2.78%	102.0	PVS	0.80%	30.0
RCL	-3.55%	31.1	SDT	4.76%	18.3
TAS	4.00%	29.9	AAA	6.09%	8.9
PVC	3.48%	20.0	S55	0.00%	5.5
VGS	5.13%	10.6	VTS	0.00%	2.3

(Đơn vị: nghìn CP)

Ghi chú: % thay đổi giá = (giá cao nhất trong phiên - giá thấp nhất trong phiên) / giá tham chiếu

**KHUYẾN CÁO**

Báo cáo này được phát hành bởi VietinBankSc. Các thông tin, nhận định trong báo cáo đều dựa trên các nguồn thông tin có sẵn, đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy và hợp pháp. Tuy nhiên, VietinBankSc không đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của các thông tin này. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo cần lưu ý các nhận định, dự báo trong báo cáo mang tính chủ quan của người viết. Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

**Ms. Nguyễn Thu Huyền**

Phó phòng Nghiên cứu- Phân tích  
Tel: (84.4) 3974 7952  
huyennt@vietinbanksc.com.vn

**Mr. Trịnh Hùng Cường**

Tổ trưởng Phòng Môi giới Chứng khoán  
Tel: (84.4) 3556 2858  
cuongth@vietinbanksc.com.vn

**Trụ sở chính**

306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội  
Tel: (84.4) 6278 0012

**P. Giao dịch Thái Thịnh**

Số 196 Thái Thịnh, Đống Đa, Hà Nội  
Tel: (84.4) 3519 0142

**Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh**

49 Tôn Thất Đạm, Q1, TP.HCM  
Tel: (84.8) 3820 9987

**P. Giao dịch Phan Đăng Lưu**

Tầng M, 24A Phan Đăng Lưu, P.6, Q.Bình Thạnh, TP.HCM  
Tel: (84.8) 3551 5606